

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KINH DOANH TPT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KINH DOANH TPT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0316064909

3. Ngày thành lập: 12/12/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

16/26 Phạm Văn Hai, Phường 3, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
2.	In ấn Chi tiết: in trên bao bì (không in tại trụ sở); in sách, tranh, ảnh, bản đồ, áp-phích; tờ rời, tờ gấp; lịch các loại dưới dạng xuất bản phẩm (không in, tráng bao bì kim loại)	1811
3.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
4.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ (không hoạt động tại trụ sở)	3290
5.	Xây dựng nhà để ở	4101
6.	Xây dựng nhà không để ở	4102
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
8.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)	4321
9.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
10.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hàng thủ công mỹ nghệ, đồ dùng trẻ em, cá cảnh, thiết bị lắp đặt hồ cá.	4669

14.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (thực hiện theo Quyết Định 64/2009/QĐ- UBND ngày 31/07/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Quyết Định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban Nhân Dân thành Phố Hồ Chí Minh về sửa đổi khoản 2 điều 1 quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh)	4721
15.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (thực hiện theo Quyết Định 64/2009/QĐ- UBND ngày 31/07/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Quyết Định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban Nhân Dân thành Phố Hồ Chí Minh về sửa đổi khoản 2 điều 1 quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh)	4722
16.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
17.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND TP. HCM về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP. HCM)	4724
18.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
19.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
20.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
21.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
22.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
23.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
24.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	4772
25.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng hóa khác đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774

26.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh; - Bán lẻ hoa giả, cành lá giả để trang trí; phân bón(thực hiện theo Quyết Định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Quyết Định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban Nhân Dân thành Phố Hồ Chí Minh về sửa đổi khoản 2 điều 1 quyết định 64/2009/QĐ- UBND ngày 31/07/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh)	4789
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Giao nhận hàng hóa; Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá	5229
28.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
29.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
30.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
31.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
32.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (trừ Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)	6399
33.	Quảng cáo	7310
34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội ngoại thất công trình - Hoạt động thiết kế chuyên dụng, thiết kế đồ họa, thiết kế website	7410
35.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Hoạt động nhiếp ảnh. Dịch vụ chụp hình, quay phim	7420
36.	Cho thuê xe có động cơ	7710
37.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Cho thuê trang phục và giày dép; cho thuê thiết bị âm thanh - ánh sáng, hệ thống đèn led, trống, lân, phong bật, dù ngoài trời, dù cầm tay, quần áo, tủ, kệ, mâm, khay, kéo, băng keo, pallet nhựa và gỗ, cổng hơi, màn, nhà bạt, nhà lều, cờ, bàn ghế, thảm, băng đeo, hoa cài áo, hoa bó, cây cảnh; cho thuê sách, tạp chí (có nội dung được phép lưu hành)	7729
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
39.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7990
40.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ (trừ môi giới kết hôn có yếu tố nước ngoài)	9633

41.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
42.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
43.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ bán buôn dược phẩm)	4649
44.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
45.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
46.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Buôn bán thủy hải sản (không hoạt động tại trụ sở)	4632
47.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
48.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
49.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến và bảo quản thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản khô, sản phẩm khác từ thủy sản.	1020
50.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
51.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
52.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
53.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: ký túc xá học sinh sinh viên	5590
54.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ kinh doanh quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5629
55.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ kinh doanh quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
56.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, rượu, bia, thuốc lá, thuốc láo (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh)	4711
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: Dịch vụ giữ xe (trừ kinh doanh bến bãi ô tô)	8299
58.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
59.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
60.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính chi tiết: Dịch vụ cung cấp thông tin lên mạng internet. Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính.	6209

61.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ đồ chơi, trò chơi (trừ đồ chơi có hại cho nhân cách, sức khỏe trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội).	4764
62.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
63.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
64.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO Giới tính: *Nữ*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *19/09/1984* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *023905185*
 Ngày cấp: *09/10/2015* Nơi cấp: *Công an TP.HCM*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *16/26 Phạm Văn Hai, Phường 3, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *16/26 Phạm Văn Hai, Phường 3, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh